

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy

động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:	
1.1	Giải pháp cung ứng vật tư vật liệu và mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư vật liệu: 1.1.Đất cấp 2 1.2.Cát 1.3.Đá 1x2, 4x6 1.4.Xi măng 1.5.Nhũ tương 1.6.Bê tông nhựa (loại BTNC12.5) 1.7.Thép các loại 1.8.Gạch xi măng 1.9.Ống BTCT D=600 1.10. Nắp đan bằng gang tải trọng 40 tấn 1.11. Sơn dẻo nhiệt.	Có bản cam kết thể hiện đầy đủ thông tin nguồn cung cấp và hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật liệu trên cho cụ thể gói thầu này. 2. Có bảng đề xuất các loại vật tư đầy đủ 3.Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các đơn vị cung cấp vật tư.
		Đạt
		Không có hoặc thiếu 01 trong các nội dung trên.
		Không đạt
1.2	Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công	
1.2.1	Giải pháp tổ chức mặt bằng thi công	Có đề xuất giải pháp hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình và bản vẽ tổng mặt bằng thi công phù hợp
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không đáp ứng yêu cầu trên
		Đạt
		Không đạt
1.2.2	Bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường (theo thực tế khảo sát hiện trường).	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.
		Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ
		Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

		các yêu cầu trên.	
1.2.3	Giải pháp thi công xây dựng: Công tác thi công đào nền đường theo tiêu chuẩn hiện hành	- Có thuyết minh biện pháp thi công , đào nền , lu lèn, giải pháp đảm bảo an toàn giao thông. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.2.4	Giải pháp thi công xây dựng: Công tác thi công đắp nền đường theo tiêu chuẩn hiện hành	- Có thuyết minh biện pháp thi công: tập kết vật liệu, lu lèn, giải pháp đảm bảo an toàn giao thông. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.2.5	Giải pháp thi công đổ bê tông xi măng đá 1x2 M250 dày 22cm.	-Có thuyết minh biện pháp thi công đổ bê tông xi măng đá 1x2 M250 dày 22cm theo quy trình thi công nghiệm thu; phân luồng giao thông, biển báo, đảm bảo an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.2.6	Giải pháp thi công tưới dính bám nhũ tương CRS-1, tiêu chuẩn nhựa 0.5kg/m ² và rải thảm bê tông nhựa C12.5	-Có thuyết minh biện pháp thi công chi tiết công tác tưới dính bám nhũ tương CRS-1, tiêu chuẩn nhựa 0.5kg/m ² ; và rải thảm bê tông nhựa C12.5 theo quy trình thi công nghiệm thu; phân luồng giao thông, biển báo, đảm bảo an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.2.7	Giải pháp thi công hệ thống thoát nước theo tiêu chuẩn hiện hành	Thuyết minh biện pháp thi công từng công đoạn: từ khâu chuẩn bị, đào móng cống , lắp đặt gói cống, ván khuôn, bê tông móng cống, mối nối cống , lắp đặt cống, lắp lưng cống, bê tông hồ ga ... Biện pháp bảo đảm chất lượng, chống sạt lở hố đào và các công trình lân cận, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông.. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
		Không thể hiện hoặc có thể hiện	Không đạt

1.2.8	Giải pháp thi công vỉa hè	nhưng không đáp ứng yêu cầu trên - Thuyết minh biện pháp thi công: đào nền, đắp nền, bê tông đá 1x2 M150, lát gạch vỉa hè; gờ chặn. Biện pháp an toàn lao động - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.2.9	Giải pháp thi công an toàn giao thông sơn phân làn, biển báo, cọc tiêu	- Có thuyết minh cụ thể, hợp lý cho từng công đoạn thi công. Biện pháp an toàn lao động - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận		Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2	Tiến độ thi công:		
2.1	Thời gian thi công.	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không vượt quá 90 ngày (đã bao gồm thời gian thi công và nghiệm thu công trình) có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất về thời gian thực hiện hợp đồng vượt quá thời gian nêu trên.	Không đạt
2.2	Biểu tiến độ thi công: - Biểu tiến độ thi công chi tiết hạng mục công trình. - Biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị, vật liệu. - Biện pháp đẩy nhanh tiến độ khi cần thiết.	Đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt: - Có Biểu tiến độ thi công chi tiết theo các hạng mục chính của công trình. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch, biện pháp thi công . - Có biểu huy động nhân lực, thiết bị, vật liệu đảm bảo phù hợp với biểu tiến độ thi công chi tiết. - Có phân tích điều kiện thời tiết khu vực ảnh hưởng bất lợi tới tiến độ thi công (như: mùa mưa bão, ...), thuyết minh biện pháp đẩy nhanh tiến độ khi có yêu cầu.	Đạt
		- Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt nêu trên. - Hoặc có Biểu tiến độ nhưng không đầy đủ các hạng mục chính của các công trình, hoặc không phù hợp với kế hoạch thi	Không đạt

		công tổng thể hoặc không khả thi.	
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt.	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
	Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	<p>Đáp ứng tất cả nội dung dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</p> <p>a. Có thuyết minh, thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ Công ty cho tới Ban chỉ huy công trường trong việc cung ứng nhân lực, thiết bị, nguồn lực tài chính cho gói thầu. Trường hợp nhà thầu liên danh, các thành viên liên danh phải thể hiện rõ việc tổ chức thực hiện của từng nhà thầu thông qua công việc trong thoả thuận liên danh.</p> <p>b. Có nêu đầy đủ sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công.</p> <p>c. Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành có nêu đầy đủ các vị trí nhân sự (chỉ huy trưởng; phụ trách kỹ thuật thi công phần đường và vỉa hè, phụ trách kỹ thuật thi công hệ thống thoát nước; phụ trách phần điện; Phụ trách an toàn lao động trong thi công và Phụ trách quản lý khối lượng, chi phí, thanh quyết toán thi công xây dựng công trình) mà nhà thầu dự kiến huy động cho gói thầu đáp ứng yêu cầu, tính đặc thù của gói thầu, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu.</p> <p>- Trường hợp nhà thầu liên danh, phải có phân công trách nhiệm, phối hợp giữa các thành viên trong quản lý, điều hành thi công, trong giải quyết khi bất kỳ một thành viên không còn năng lực để tiếp tục thi công, khi công trình có tồn tại về chất lượng, tiến độ.</p> <p>d. Có bản vẽ thể hiện mặt bằng bố trí công trường phù hợp với tổ chức thi công gói thầu (bao gồm: nhà điều hành, lán trại, các cơ sở thí nghiệm (nếu có), bãi chứa vật liệu, thiết bị, cầu kiện, đường công vụ vận chuyển nội bộ, ...).</p>	Đạt
		Không đáp ứng một trong các nội dung (a;	Không

		b; c; d;) hoặc không đáp ứng đầy đủ một trong các nội dung a hoặc b hoặc c hoặc d.	Đạt
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt.	Không đạt
4	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
4.1	Biện pháp bảo đảm chất lượng cụ thể cho từng công tác thi công được miêu tả và yêu cầu ở trên (1.2.3 đến 1.2.9).	Có đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công hoặc Không có đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công	Không đạt
4.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công (các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản).	Có nêu đầy đủ và hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp thi công.	Đạt
		Không nêu hoặc có nêu nhưng không đầy đủ các nội dung yêu cầu.	Không đạt
4.3	Bố trí Phòng thí nghiệm hiện trường.	a.Nhà thầu có phòng thí nghiệm được công nhận LAS-XD thì phải cung cấp bản sao chứng thực công nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc Nhà thầu ký kết với đơn vị thí nghiệm thì phải cung cấp bản sao có chứng thực: hợp đồng nguyên tắc và quyết định công nhận LAS-XD của đơn vị thí nghiệm b. Đồng thời phải có kế hoạch kiểm tra thí nghiệm chi tiết đảm bảo tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.	Đạt
		- Không đáp ứng a,b hoặc a hoặc b	Không đạt
4.4	Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu, Hồ sơ, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Có đầy đủ giải pháp hợp lý biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, nghiệm thu, thanh quyết toán đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đầy đủ giải pháp, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
4.5	Biện pháp đảm bảo Tiến độ thi công xây dựng công trình	Có thuyết minh đề xuất các biện pháp đảm bảo Tiến độ thi công xây dựng công trình hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Không trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc có trình bày nhưng chiếu lệ, sơ sài	Không đạt

4.6	Nhật ký thi công xây dựng công trình và bản vẽ hoàn công	Có thuyết minh triển khai thực hiện nội dung nhật ký thi công xây dựng công trình và bản vẽ hoàn công phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành	Đạt
		Không trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc có trình bày nhưng chiếu lệ, sơ sài.	Không đạt
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt.	Không đạt
5	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
5.1	An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<p>Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn thiết bị thi công tại công trường xây dựng bao gồm: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công...; đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. 	Đạt
		<p>Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng một trong các các tiêu chí Đạt nêu trên. - Có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công 	Không đạt
5.2	Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<p>Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Biện pháp phòng chống cháy nổ tại công trường xây dựng bao gồm: Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ. 	Đạt
		Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới	Không

		đây được đánh giá là Không đạt: - Không đáp ứng một trong các các tiêu chí Đạt nêu trên. - Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
5.3	Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh	Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt: - Có kế hoạch và biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường: bao gồm các nội dung tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh.	Đạt
		Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt: -Không đáp ứng một trong các các tiêu chí nêu trên. -Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;		
	Bảo hành (thời hạn bảo hành là 36 tháng kể từ khi công trình được nghiệm được nghiệm thu và bàn giao)	a. Có nêu trách nhiệm của nhà thầu và sự phối hợp trong giai đoạn bảo hành, khi công trình có hư hỏng, khiếm khuyết ...; b. Có đề xuất giải pháp, thời gian sửa chữa khắc phục đảm bảo khả thi(công trình có hư hỏng, khiếm khuyết do lỗi của nhà thầu gây ra trong quá trình thi công trong giai đoạn bảo hành); c. Đề xuất Bảo hành (thời hạn bảo hành là 36 tháng kể từ khi công trình được nghiệm thu và bàn giao).	Đạt
		Không có a,b,c hoặc không có a, hoặc không có b, hoặc không có c.	Không đạt
7	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu		
	Uy tín của nhà thầu trong vòng 02 năm trở lại đây kể từ thời điểm đóng thầu	-Không thuộc trường hợp (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng).(có bản cam kết).	Đạt

		- Trong thời gian thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó (cả giai đoạn thi công và giai đoạn bảo hành) có vi phạm chất lượng, tiến độ, bị CĐT hoặc Bên A (ký hợp đồng) có không quá 02 văn bản cảnh cáo) hoặc có không quá 01 văn bản đánh giá không đảm bảo uy tín trong vòng 02 năm (24 tháng) trở lại kể từ thời điểm đóng thầu.(có bản cam kết)	
		Không có hoặc thiếu 01 trong các cam kết trên	Không đạt
KẾT LUẬN		Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.